

Số: **135**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **27** tháng **01** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2022
của Cục Kế hoạch - Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-BTP ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế công tác xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-BTP ngày 19/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục Kế hoạch - Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua Khen thưởng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *TC*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Mai Lương Khôi
Mai Lương Khôi

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **135**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **27** tháng **01** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2022
của Cục Kế hoạch - Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-BTP ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế công tác xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-BTP ngày 19/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục Kế hoạch - Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua Khen thưởng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. **TC**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Mai Lương Khôi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2022 của Cục Kế hoạch - Tài chính
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 135/QĐ-BTP*
ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Là cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành, theo dõi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của Cục Kế hoạch - Tài chính; triển khai có hiệu quả, bảo đảm chất lượng, tiến độ các chương trình, kế hoạch công tác của Cục và của Bộ, ngành Tư pháp trong năm 2022.

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, quản lý về công tác kế hoạch, thống kê, tài chính, kế toán, quản lý tài sản công và đầu tư phát triển của Bộ Tư pháp.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ công tác của Bộ, ngành, đặc biệt là 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2022¹ và Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022².

- Tiếp tục chủ động, kịp thời, nâng tầm hơn nữa chất lượng công tác tham mưu trong tất cả các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của Cục; đổi mới cách thức phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Bộ Tư pháp để đảm bảo triển khai các nhiệm vụ công tác đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao nhất.

- Phân công công việc hợp lý, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Cục và của từng cá nhân công chức, viên chức và người lao động trong việc triển khai thực hiện.

¹ Nêu tại Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01/01/2022 về tổng kết công tác tư pháp năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2022.

² Ban hành kèm theo Quyết định số 1.7/QĐ-BTP ngày 19/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của các Phòng, Ban và từng công chức, viên chức, người lao động của Cục trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tiếp tục sát sao trong chỉ đạo và tổ chức triển khai các nhiệm vụ công tác theo kế hoạch đã được phê duyệt; chủ động, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh theo phân công của Lãnh đạo Bộ; linh hoạt ứng phó trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid - 19, đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, đúng thời hạn quy định.

1.2. Tập trung tham mưu, kịp thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) của Bộ, ngành; tích cực, chủ động tham gia sâu với các Bộ, ngành, Chính phủ trong việc tham gia xây dựng các văn bản liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thống kê; đẩy mạnh việc phân tích số liệu thống kê; gắn việc phân tích số liệu với việc xây dựng các định hướng, nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành.

1.4. Tổ chức điều hành, hướng dẫn thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2022 linh hoạt, kịp thời theo đúng quy định. Tiếp tục tập trung rà soát, tham mưu sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị.

1.5. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công; tổ chức triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2022 khẩn trương, khoa học, hiệu quả. Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án đầu tư, nhất là các dự án triển khai trong giai đoạn 2016-2020 chuyển sang thực hiện tiếp trong giai đoạn 2021-2025; phân đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư năm 2022.

1.6. Tiếp tục đổi mới lề lối làm việc; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiện toàn, sắp xếp, tổ chức bộ máy và nhân sự theo hướng ổn định, tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Sát sao, chủ động hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành để triển khai các nhiệm vụ công tác được giao, đảm bảo nhiệm vụ được thực hiện đúng tiến độ, chất lượng theo đúng kế hoạch công tác, chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

- Duy trì thường xuyên các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Cục hàng tháng, họp trao đổi chuyên môn theo hình thức linh hoạt để nắm bắt kịp thời tiến độ

công việc, từ đó có những chỉ đạo phù hợp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác của các đơn vị thuộc Cục. Định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách về tình hình công tác của Cục; chủ động xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về những vấn đề lớn, quan trọng trong triển khai nhiệm vụ công tác, nhất là các nhiệm vụ còn nhiều vướng mắc hoặc có nhiều ý kiến chưa thống nhất giữa các đơn vị.

- Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa Thủ trưởng đơn vị với Đảng ủy và người đứng đầu các tổ chức đoàn thể thuộc Cục. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa công tác giáo dục chính trị - tư tưởng đối với công chức, viên chức và người lao động; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đoàn kết nội bộ và chăm lo đời sống của công chức, viên chức, người lao động thuộc Cục.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ trong triển khai nhiệm vụ công tác; duy trì tốt mối quan hệ công tác với các Bộ, ngành có liên quan như Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư,...

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ kỷ luật công vụ, kỷ cương hành chính, nhất là việc thực hiện các quy định về thời gian làm việc, chấp hành quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia,...

- Chú trọng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong quản lý, điều hành và triển khai công việc bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn, thích ứng linh hoạt, an toàn với dịch bệnh.

2.2. Công tác kế hoạch

- Kịp thời đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển KTXH năm 2022 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Bộ, ngành Tư pháp và các nhiệm vụ khác có liên quan đến kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tích cực, chủ động tham gia sâu với các Bộ, ngành, Chính phủ trong việc tham gia xây dựng các văn bản liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ xây dựng, rà soát, điều chỉnh kế hoạch công tác, kế hoạch chuyên môn theo đề nghị của các đơn vị, bảo đảm phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, sự chỉ đạo của Chính phủ, Lãnh đạo Bộ và hướng dẫn của các Bộ, ngành có liên quan.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng phần mềm quản lý công tác kế hoạch của Bộ Tư pháp; thực hiện tốt nhiệm vụ góp ý, thẩm tra, góp ý các kế hoạch công tác theo quy định; hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong công tác xây dựng kế hoạch. Thường xuyên rà soát, kịp thời tổ chức bồi dưỡng kỹ năng xây dựng kế hoạch công tác cho công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ.

- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ về quy hoạch và phát triển bền vững theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.3. Công tác quản lý ngân sách - tài sản

2.3.1. Công tác quản lý ngân sách

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung văn bản quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Tư pháp (sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);

- Tổ chức điều hành, hướng dẫn thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị dự toán bảo đảm kịp thời theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính; kịp thời quan triệt, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các văn bản, chế độ trong lĩnh vực ngân sách, tài sản.

- Thường xuyên theo dõi, phối hợp chặt chẽ trong thẩm định, kịp thời trình Lãnh đạo Bộ điều chỉnh, bổ sung dự toán NSNN tại các đơn vị dự toán đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành;

- Hướng dẫn, tổ chức thẩm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 của các đơn vị dự toán; tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Bộ Tư pháp báo cáo Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước; thông báo duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 cho các đơn vị dự toán;

- Thẩm định phương án tự chủ tài chính, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Kịp thời hướng dẫn, tổ chức xây dựng dự toán ngân sách năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2023-2025 và xây dựng phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 sau khi được phê duyệt.

- Thẩm định, trình Bộ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị dự toán theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Kiểm toán Nhà nước về việc kiểm toán báo cáo quyết toán năm 2021 theo kế hoạch của cơ quan Kiểm toán.

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.3.2. Công tác quản lý tài sản

- Tổng hợp trình Bộ phê duyệt Quyết định công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung năm 2022; thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định việc mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản nhà nước của các đơn

vị dự toán; thẩm định trình Bộ phê duyệt các dự án mua sắm tài sản; kế hoạch đấu thầu mua sắm tài sản của các đơn vị dự toán theo thẩm quyền.

- Thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo phương án đã được Bộ phê duyệt.

- Tiếp tục rà soát, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đối với các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ Tư pháp quản lý, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP;

- Thẩm định Đề án sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết của các đơn vị sự nghiệp;

- Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý tài sản các chương trình, dự án đã kết thúc hoạt động hoặc chưa kết thúc nhưng có phát sinh tài sản cần xử lý;

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất khác trong công tác quản lý tài sản.

2.4. Công tác quản lý đầu tư

- Xây dựng phương án phân bổ và tổ chức giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Rà soát, tổng hợp, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Cập nhật dữ liệu phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 trên Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (Tabmis) và Hệ thống đầu tư công quốc gia; Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo định kỳ và đột xuất (tháng, quý, năm);

- Xây dựng quy định về trình tự, thủ tục trong quản lý dự án đầu tư công thuộc Bộ Tư pháp (quy trình thủ tục); Xây dựng và trình ban hành về thiết kế sơ bộ, định hướng hướng kiến trúc, nhận diện cơ quan THADS

- Tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ công tác đầu tư công và cho các Chủ đầu tư dự án; tập huấn sử dụng phần mềm quản lý dự án đầu tư công

- Tổ chức điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 (nếu có);

- Thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt các dự án đầu tư công năm 2022 thuộc phạm vi quản lý; thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án (nếu có); Thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt các kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc dự án Lãnh đạo Bộ quyết định đầu tư; Thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành các dự án thuộc phạm vi quản lý;

- Hướng dẫn triển khai thực hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án (tập trung vào các dự án chậm quyết toán và các dự án phát sinh vướng mắc);

- Kiểm tra, đôn đốc để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn đối với các dự án lớn, quan trọng của Bộ (như dự án cơ sở 2 Trường Đại học Luật Hà Nội tại Bắc Ninh, dự án xây dựng Trụ sở Cục Trợ giúp pháp lý,...), các dự án có vướng mắc, phát sinh; Kiểm tra điều kiện đất đai, mặt bằng thi công đối với các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025, nhất là các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022, 2023; Theo dõi, kiểm tra kế hoạch đầu tư công và theo dõi, kiểm tra dự án đầu tư công thuộc phạm vi quản lý;

- Xây dựng các Báo cáo năm: (i) Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công niên độ ngân sách năm 2021; (ii) Báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2021; (iii) Báo cáo Quyết toán dự án hoàn thành năm 2021; (iv) Báo cáo Giám sát đánh giá đầu tư năm 2021; (v) Báo cáo quản lý chất lượng công trình.

- Chuẩn bị, phối hợp thực hiện việc kiểm toán đối với lĩnh vực đầu công của Kiểm toán nhà nước năm 2022 và công tác thanh tra các dự án của Thanh tra Bộ đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý;

- Xây dựng nhu cầu vốn đầu tư công năm 2023; xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 và hướng dẫn triển khai thực hiện;

- Hoàn thiện, thí điểm và vận hành phần mềm quản lý dự án đầu tư công thuộc Bộ Tư pháp .

2.5. Công tác thống kê

- Xây dựng Kế hoạch của Bộ Tư pháp triển khai Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Lịch công bố, phổ biến Thông tin thống kê ngành Tư pháp năm 2021; xây dựng tài liệu công bố, phổ biến thông tin thống kê năm 2021. Tổ chức xây dựng Niên giám thống kê ngành Tư pháp năm 2021 theo Đề án “Biên soạn Niên giám thống kê ngành Tư pháp hằng năm”;

- Tiếp nhận, xử lý, tổng hợp số liệu báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP;

- Tổng hợp số liệu chỉ tiêu thống kê thuộc trách nhiệm thu thập của Bộ, ngành Tư pháp phục vụ Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ;

- Đẩy mạnh việc phân tích số liệu thống kê; gắn việc phân tích số liệu với việc xây dựng các định hướng, nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành.

Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp triển khai phần mềm báo cáo thống kê ngành Tư pháp theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP. Thường xuyên cập nhật thông tin trên Trang thông tin thống kê ngành Tư pháp; biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thống kê theo quy định của Thông tư số 03/2019/TT-BTP. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn để tổ chức kiểm tra việc thực hiện Thông tư số 03/2019/TT-BTP tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê đã được Bộ phê duyệt.

2.6. Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và trực tiếp quản lý các dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ Tư pháp quản lý

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung tiếp tục thực hiện nhiệm vụ làm chủ đầu tư theo quyết định của cấp quyết định đầu tư thuộc Bộ Tư pháp và quản lý các dự án đầu tư được giao cho đến khi hoàn thành giải thể theo Quyết định số 1283/QĐ-BTP ngày 06/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án giải thể Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung thuộc Cục Kế hoạch - Tài chính.

2.7. Công tác tổng hợp, hành chính, quản trị, tổ chức cán bộ, thi đua - khen thưởng

a) Công tác tổng hợp, hành chính, văn thư - lưu trữ

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt các hoạt động, công tác của Bộ, ngành và của Cục; kịp thời đánh giá về tình hình các mặt công tác của Cục; cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cục bảo đảm chính xác, kịp thời.

- Tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết, xử lý kịp thời các công việc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Bộ bảo đảm kịp thời; thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ theo quy định.

b) Công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng

- Triển khai thực hiện Nghị định thay thế Nghị định 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự của Cục Kế hoạch - Tài chính đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 1283/QĐ-BTP ngày 06/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án giải thể Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung thuộc Cục Kế hoạch - Tài chính.

- Thực hiện quản lý, sử dụng công chức, viên chức và người lao động theo đúng yêu cầu vị trí việc làm, theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp của Bộ; thường xuyên rà soát, kịp thời thực hiện các thủ tục, quy trình về quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển và chọn, cử công chức, viên chức, người lao động tham gia các khóa bồi dưỡng, học tập phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm, theo đúng số lượng, tỷ lệ quy định. Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định về tinh giản biên chế. Làm tốt công tác theo dõi, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động.

- Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 của Bộ Tư pháp. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác gắn với quy hoạch, luân chuyển và sử dụng cán bộ. Chọn cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức theo đúng quy định

- Bảo đảm quyền và lợi ích của công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện chế độ, chính sách về tiền lương, chế độ nghỉ phép,...; thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động đảm bảo khách quan, minh bạch, đúng quy định.

c) Công tác kế toán, quản trị

Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các VBQPPL có liên quan; thực hiện tốt công tác quản lý nguồn kinh phí hoạt động của Cục; thực hiện nghiêm các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tài sản, mua sắm tài sản, bảo trì trang thiết bị làm việc, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu làm việc của Cục; thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho công chức của Cục.

d) Công tác thi đua - khen thưởng

Thực hiện phát động các phong trào thi đua; ký kết giao ước thi đua; làm tốt vai trò Cụm trưởng Cụm thi đua theo phân công của Bộ. Thực hiện gắn kết công tác thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao, bảo đảm thực chất trong công tác này, qua đó động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Xây dựng Kế hoạch và triển khai các hoạt động hướng đến kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Cục (1993-2023).

đ) Công tác khác

- Chú trọng công tác theo dõi, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, tham gia thanh tra, xử lý vi phạm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, như các lĩnh vực: quản lý ngân sách, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch và thống kê.

- Thực hiện các công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, quản lý công tác thanh niên, hợp tác quốc tế trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao; tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Cục Kế hoạch - Tài chính năm 2022.

- Rà soát việc thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng tại đơn vị, kịp thời xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Kế hoạch - Tài chính chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ công tác đã đề ra. Lãnh đạo Cục Kế hoạch - Tài chính tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo điều hành, thường xuyên nắm bắt tình hình, chỉ đạo triển khai Kế hoạch công tác của Cục Kế hoạch - Tài chính bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ và chất lượng, đồng thời, thực hiện nghiêm chủ trương về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; thực hiện các giải pháp chăm lo đời sống công chức, người lao động.

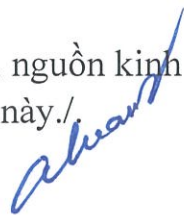
2. Các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Kế hoạch - Tài chính trong việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Căn cứ Kế hoạch này, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo các Phòng, Ban xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Kế hoạch này được thông báo tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị để quán triệt và tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh các nhiệm vụ mới, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính kịp thời tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ để chỉ đạo, giải quyết.

Chi tiết nhiệm vụ, tiến độ thời gian, nguồn kinh phí đảm bảo được quy định cụ thể trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này./





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục
**CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022
CỦA CỤC KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 135/QĐ-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Công tác Kế hoạch						
1	Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Chương trình hành động của Bộ, ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về Kế hoạch phát triển KTXH 2021-2025	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Báo cáo	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	
2	Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của Bộ, ngành Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 5 - Tháng 9	Báo cáo	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	
3	Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Bộ, ngành Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 5 - Tháng 9	Báo cáo	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	
4	Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện Quy chế xây dựng kế hoạch.	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Công văn hướng dẫn các đơn vị	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
5	Nghiên cứu, xây dựng phần mềm quản lý công tác kế hoạch	Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Công nghệ thông tin	Cả năm	Công văn, Báo cáo	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	
6	Tổ chức góp ý, thẩm tra các loại kế hoạch công tác theo quy định	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Công văn	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	
7	Xây dựng Báo cáo phát triển bền vững thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 9 - Tháng 12	Báo cáo	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	
8	Xây dựng các Báo cáo, văn bản góp ý liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Bộ, ngành Tư pháp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	Báo cáo Công văn	Kinh phí xây dựng quy hoạch tổng thể và kế hoạch phát triển ngành	
II	Công tác quản lý ngân sách, tài sản						
<i>Công tác quản lý ngân sách</i>							
9	Hoàn thành sửa đổi, bổ sung văn bản quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Tư pháp (sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục Thi hành án dân sự Cục Công nghệ thông tin	Tháng 2	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	Nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2021
10	Tổ chức giao dự toán thu, chi NSNN năm 2022 cho các đơn vị dự toán	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 2	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
11	Thẩm định dự toán báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung, điều chỉnh dự toán các nhiệm vụ; tổ chức giao bổ sung, điều chỉnh dự toán NSNN năm 2022 cho các đơn vị dự toán	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Trước ngày 15/11/2022	Quyết định/Công văn	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
12	Cập nhật dữ liệu giao dự toán, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 vào hệ thống Tabmis	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Dữ liệu trên hệ thống Tabmis	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
13	Hướng dẫn, tổ chức thẩm tra, xét duyệt quyết toán NSNN năm 2021 của các đơn vị dự toán; tổng hợp quyết toán NSNN năm 2021 của Bộ Tư pháp; thông báo duyệt quyết toán ngân sách năm 2020 cho các đơn vị dự toán	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 11	Công văn/báo cáo	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
14	Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp các khoản viện trợ trong năm 2021 gửi Bộ Tài chính để làm thủ tục hoàn tạm ứng (ghi chi ngân sách)	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 3	Công văn/báo cáo	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
15	Hướng dẫn, tổ chức xây dựng dự toán ngân sách năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2023-2025 và bảo vệ trước cơ quan có thẩm quyền	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Tháng 6-9	Công văn/báo cáo	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
16	Xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2023	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Tháng 12	Công văn/báo cáo	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
17	Thực hiện chế độ công khai ngân sách (dự toán, quyết toán)	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Cả năm	Công văn/Báo cáo/Quyết định	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
18	Thẩm định phương án tự chủ tài chính, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 7	Văn bản thẩm định	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
19	Thẩm định, trình Bộ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị dự toán theo thẩm quyền.	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Khi có đề nghị của đơn vị dự toán	Văn bản thẩm định	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
20	Phối hợp với Kiểm toán Nhà nước về việc kiểm toán báo cáo quyết toán năm 2021	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Theo kế hoạch của Kiểm toán Nhà nước	Văn bản phối hợp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
21	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất trong công tác quản lý ngân sách	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Cả năm	Báo cáo	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
Công tác quản lý tài sản							
22	Xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt phương án, danh mục tài sản mua sắm tập trung năm 2022	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 7	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
23	Xây dựng Quyết định công khai tình hình quản lý, xử lý và sử dụng tài sản công năm 2021 của Bộ Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị dự toán thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 3	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
24	Lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đối với các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ Tư pháp quản lý, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2019 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
25	Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý tài sản các chương trình, dự án đã kết thúc hoạt động hoặc chưa kết thúc nhưng có phát sinh tài sản cần xử lý	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
26	Thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo Quyết định số 750/QĐ-BTP ngày 06/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô phục vụ công tác các chức danh và xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
27	Thẩm định Đề án sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết của các đơn vị sự nghiệp	Cục Kế hoạch - Tài chính		Khi có đề nghị của đơn vị sự nghiệp	Văn bản thẩm định	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	
28	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất trong công tác quản lý tài sản	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Công văn/báo cáo	Kinh phí công tác quản lý ngân sách, tài sản	

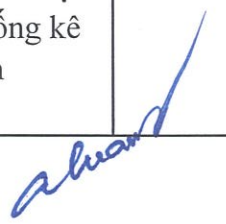
TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
III	Công tác quản lý đầu tư						
29	Xây dựng phương án phân bổ và tổ chức giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Rà soát, tổng hợp, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Cập nhật dữ liệu phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 trên Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (Tabmis) và Hệ thống đầu tư công quốc gia	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục THADS và các Chủ đầu tư dự án	Cả năm	Công văn/quyết định/thông báo/Dữ liệu trên hệ thống	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
30	Thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt các dự án đầu tư công năm 2022 thuộc phạm vi quản lý; thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án (nếu có); Thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt các kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc dự án Lãnh đạo Bộ quyết định đầu tư;	Cục Kế hoạch - Tài chính	Chủ đầu tư dự án	Cả năm	Báo cáo/Quyết định	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
31	Thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành các dự án thuộc phạm vi quản lý	Cục Kế hoạch - Tài chính	Chủ đầu tư dự án	Cả năm	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
32	Tổ chức triển khai các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2021 sang thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 và các dự án khởi công mới do Lãnh đạo Bộ quyết định đầu tư	Cục Kế hoạch - Tài chính	Chủ đầu tư dự án	Cả năm	Báo cáo/Công văn/Quyết định	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
33	Xây dựng quy định về trình tự, thủ tục trong quản lý dự án đầu tư công thuộc Bộ Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục THADS và các Chủ đầu tư dự án	Tháng 2	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
34	Xây dựng thiết kế sơ bộ, định hướng hướng kiến trúc, nhận diện cơ quan THADS	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục THADS và các Chủ đầu tư dự án	Tháng 2	Quyết định/Quy định/Biểu mẫu/Quy trình/Bản vẽ...	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
35	Tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ công tác đầu tư công và cho các Chủ đầu tư dự án; tập huấn sử dụng phần mềm quản lý dự án đầu tư công	Cục Kế hoạch - Tài chính	Chủ đầu tư dự án	Quý I	Báo cáo/quyết định/Hội nghị	Kinh phí đào tạo bồi dưỡng	
36	Điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 (nếu có)	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục THADS và các Chủ đầu tư dự án	Cả năm	Báo cáo/quyết định	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
37	Chuẩn bị, phối hợp thực hiện việc kiểm toán đối với lĩnh vực đầu công của Kiểm toán nhà nước năm 2022 và công tác thanh tra các dự án của Thanh tra Bộ đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục THADS và các Chủ đầu tư dự án	Tháng 6 - Tháng 12	Công văn/báo cáo/Hồ sơ, tài liệu	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
38	Kiểm tra đối với các dự án lớn, quan trọng của Bộ; các dự án có vướng mắc, phát sinh; Kiểm tra điều kiện đất đai, mặt bằng thi công đối với các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025, nhất là các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022, 2023; kiểm tra các dự án chậm quyết toán	Cục Kế hoạch - Tài chính	Chủ đầu tư dự án	Cả năm	Biên bản kiểm tra/Công văn/hướng dẫn/..	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
39	Xây dựng nhu cầu vốn đầu tư công năm 2023; xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 và hướng dẫn triển khai thực hiện	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục THADS và các Chủ đầu tư dự án	Tháng 6 - Tháng 12	Công văn/báo cáo	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
40	Hoàn thiện, thí điểm và vận hành phần mềm quản lý dự án đầu tư công thuộc Bộ Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục CNTT và các đơn vị	Tháng 6	Công văn/báo cáo/phần mềm	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
41	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất trong công tác quản lý đầu tư (<i>(i) Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công niên độ ngân sách năm 2021; (ii) Báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2021; (iii) Báo cáo Quyết toán dự án hoàn thành năm 2021; (iv) Báo cáo Giám sát đánh giá đầu tư năm 2021; (v) Báo cáo quản lý chất lượng công trình, Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công hàng tháng, quý, năm...)</i>)	Cục Kế hoạch - Tài chính	Tổng cục THADS và các Chủ đầu tư dự án	Cả năm	Báo cáo/Công văn/Quyết định	Kinh phí lập, thẩm định, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kế hoạch đầu tư công	
IV	Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và trực tiếp quản lý các dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ Tư pháp quản lý						
42	Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ làm chủ đầu tư theo quyết định của cấp quyết định đầu tư thuộc Bộ Tư pháp và quản lý các dự án đầu tư được giao	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung		Đến khi hoàn thành giải thể Ban Quản lý dự án		Kinh phí quản lý dự án	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
43	Thực hiện quyết toán các dự án hoàn thành, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản tập trung	Tổng cục Thi hành án dân sự	Đến khi hoàn thành giải thể Ban Quản lý dự án		Kinh phí quản lý dự án	
V	Công tác thống kê						
44	Xây dựng Kế hoạch của Bộ Tư pháp triển khai Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I-II và theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch - Đầu tư	Quyết định của Bộ trưởng ban hành Kế hoạch	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
45	Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Lịch công bố, phổ biến Thông tin thống kê Ngành Tư pháp năm 2022	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 3	Quyết định của Bộ trưởng ban hành Lịch công bố, phổ biến Thông tin thống kê Ngành Tư pháp năm 2022	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
46	Xây dựng tài liệu công bố, phổ biến thông tin thống kê năm 2022	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 6 - Tháng 7	Quyết định của Bộ trưởng công bố Tài liệu phổ biến thông tin thống kê năm 2020 của Bộ Tư pháp	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
47	Tổ chức xây dựng Niên giám thống kê ngành Tư pháp năm 2021	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 7- Tháng 10	Niên giám thống kê ngành Tư pháp	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
48	Tiếp nhận, xử lý, tổng hợp số liệu báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Các biểu tổng hợp số liệu thống kê	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
49	Tổng hợp số liệu chỉ tiêu thống kê thuộc trách nhiệm thu thập của Bộ, ngành Tư pháp phục vụ Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 4- Tháng 5	Báo cáo	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
50	Tổng hợp số liệu chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội thuộc trách nhiệm thu thập của Bộ, ngành Tư pháp phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 4- Tháng 5	Báo cáo	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
51	Đẩy mạnh việc phân tích số liệu thống kê; gắn việc phân tích số liệu với việc xây dựng các định hướng, nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Công văn/báo cáo/hội nghị	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
52	Biên soạn Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thống kê theo quy định của Thông tư số 03/2019/TT-BTP	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 9	Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
53	Kiểm tra việc thực hiện Thông tư số 03/2019/TT-BTP tại các cơ quan tư pháp địa phương tại 08 tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Đắk Lắk, Hà Giang, Sóc Trăng, Tiền Giang, Vĩnh Phúc, Yên Bái	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Kết luận kiểm tra	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	



TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
54	Khảo sát kết quả thực hiện Phần mềm thống kê ngành Tư pháp qua 03 kỳ báo cáo	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 1 - Tháng 10	Báo cáo khảo sát	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành	
55	Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong Ngành Tư pháp triển khai phần mềm báo cáo thống kê ngành Tư pháp theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP	Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Công nghệ thông tin	Cả năm	Trực hotline, hướng dẫn trực tiếp qua Ultraviewer		
56	Cập nhật thông tin, hướng dẫn nghiệp vụ thống kê trên Trang thông tin thống kê Ngành Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Công nghệ thông tin	Cả năm	Các bài đăng, bài hướng dẫn nghiệp vụ		
57	Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê đã được Bộ phê duyệt	Cục Kế hoạch - Tài chính	Ban Quản lý dự án hợp tác quốc tế Bộ Tư pháp	Cả năm	Báo cáo nghiên cứu	Kinh phí UNDP hỗ trợ	
VI	Công tác tổng hợp, hành chính; kế toán, quản trị						
58	Thường xuyên rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy trình nội bộ của Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Quyết định của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính	Kinh phí giao tự chủ	
59	Thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả công tác định kỳ và đột xuất, cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cục	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Công văn/báo cáo	Kinh phí giao tự chủ	
60	Tổng kết công tác năm 2022 và xây dựng Kế hoạch công tác năm 2023	Cục Kế hoạch - Tài chính		Tháng 12	Báo cáo	Kinh phí giao tự chủ	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
61	Thực hiện nghiêm các quy định về văn thư, lưu trữ; Kế hoạch triển khai công tác văn thư, lưu trữ năm 2022 của Bộ Tư pháp. Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả Phần mềm quản lý văn bản điều hành của Bộ Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Văn bản được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống văn bản và điều hành của Bộ	Kinh phí giao tự chủ	
62	Thực hiện tốt công tác quản lý nguồn kinh phí hoạt động của Cục; thực hiện nghiêm các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Công tác quản lý kinh phí; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện theo đúng quy định	Kinh phí giao tự chủ	
VII	Công tác tổ chức cán bộ; thi đua - khen thưởng						
63	Triển khai thực hiện Nghị định thay thế Nghị định 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp	Cục Kế hoạch - Tài chính	Vụ Tổ chức cán bộ	Theo Kế hoạch của Bộ	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính/các đơn vị thuộc Cục	Kinh phí chi thường xuyên	
64	Thực hiện các thủ tục theo phân cấp trong quản lý công chức, viên chức và người lao động; tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, biệt phái, nghỉ hưu, đánh giá công chức, người lao động	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Công văn/báo cáo/quyết định	Kinh phí chi thường xuyên	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
65	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác tổ chức, sắp xếp nhân sự theo Đề án giải thể Ban Quản lý dự án	Phòng Kế hoạch - Tổng hợp	Vụ Tổ chức cán bộ; Ban Quản lý dự án và các đơn vị có liên quan	Đến khi giải thể Ban	Công văn/báo cáo/ quyết định	Kinh phí chi thường xuyên	
66	Thực hiện vai trò Cục trưởng thi đua; - Tổ chức đăng ký thi đua, phát động và triển khai phong trào thi đua của Cục, các phong trào thi đua do Bộ phát động; - Sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; bình bầu thi đua, khen thưởng; tổ chức chấm điểm thi đua; - Xây dựng Kế hoạch và triển khai các hoạt động hướng đến 30 năm thành lập Cục	Cục Kế hoạch - Tài chính		Cả năm	Các lớp tập huấn/bồi dưỡng	Kinh phí chi thường xuyên	
VIII	Công tác khác						
67	Xây dựng kế hoạch; tổ chức kiểm tra, tham gia thanh tra, xử lý vi phạm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, như các lĩnh vực: quản lý ngân sách, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch và thống kê	Cục Kế hoạch - Tài chính		Theo các Kế hoạch cụ thể	Hoạt động kiểm tra/tham gia thanh tra	Kinh phí giao để triển khai đối với từng lĩnh vực công tác của Cục	
68	Thực hiện vai trò Cục trưởng Cục thi đua số I khối các đơn vị thuộc Bộ	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Cục thi đua số I	Cả năm	Công văn/Kế hoạch/Báo cáo	Kinh phí từ Quỹ thi đua khen thưởng Ngành Tư pháp	
69	Tổ chức Đại hội Công đoàn và kiện toàn Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Cục Kế hoạch - Tài chính nhiệm kỳ 2022-2027	Cục Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đảng, đoàn thể	Theo chỉ đạo của Công đoàn Bộ Tư pháp	Hội nghị được tổ chức	Kinh phí công đoàn	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Tiến độ thực hiện	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí bảo đảm	Ghi chú
70	Tổ chức Đại hội Chi đoàn Cục Kế hoạch - Tài chính và kiện toàn Ban Chấp hành Chi đoàn Cục nhiệm kỳ 2022-2027	Cục Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đảng, đoàn thể	Tháng 2	Hội nghị được tổ chức	Kinh phí Đoàn thanh niên CSHCM	
71	Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Cục Kế hoạch - Tài chính năm 2022	Cục Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Đảng, đoàn thể	Theo chỉ đạo của Công đoàn Bộ Tư pháp	Hội nghị được tổ chức	Kinh phí chi thường xuyên	
72	Thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, quản lý công tác thanh niên theo quy định.	Cục Kế hoạch - Tài chính	Vụ Tổ chức cán bộ	Cả năm	Công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, quản lý công tác thanh niên được bảo đảm thực hiện	Kinh phí chi thường xuyên	

